TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HSST
Ngày 06 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Dư Thị Út

- Bà Khưu Liên Dung

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa***: ông Hà Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 143/2022/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2022/QĐXXST-HS ngày 21/12/2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **N.T.T (**tên gọi khác: không); sinh ngày 01/01/1975, tại: Bạc Liêu; nơi cư trú: số 069A, khóm 8, phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Dững (chết) và bà Lữ Thị Bạc (chết). Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại (Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người bị hại: chị T.B.T, sinh năm 1996; nơi cư trú: số 152B/4, khóm 2, Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 7 giờ ngày 09/7/2022, tại nhà số a1, khóm b1, Phường c1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, N.T.T có hành vi lén lút lấy trộm một sợi dây chuyền vàng 24K trọng lượng 10 chỉ của chị T.B.T. Qua định giá xác định tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 52.750.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 143/CT-VKS-HS ngày 25/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo N.T.T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 và các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo N.T.T từ 09 tháng đến 01 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và truy tố, những người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật; các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập đúng trình tự, thủ tục luật định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Bị cáo có yêu cầu xin xét xử vắng mặt, bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy sự vắng mặt của bị cáo và bị hại không cản trở cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo và bị hại.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, thể hiện bản thân bị cáo là người giúp việc cho gia đình chị T.B.T, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chị Tuyền, bị cáo đã lén lút lấy trộm một sợi dây chuyền vàng 24K trọng lượng 10 chỉ của chị T.B.T. Qua định giá xác định tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 52.750.000 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi trộm tài sản trong trạng thái đủ năng lực trách nhiệm hình sự, với lỗi cố ý trực tiếp nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"trộm cắp tài sản"* theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện mua sợi dây chuyền tương tự để trả lại cho người bị hại và bị hại có yêu cầu bãi nại đối với bị cáo để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt cho bị cáo, xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mang tính phòng ngừa chấp chung trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem

xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để hạ khung hình phạt cho bị cáo theo khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự như đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4] *Về vật chứng trong vụ án:* quá trình điều tra không thu giữ tài sản gì của bị cáo nên không đặt ra xử lý.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* bị hại đã được bồi thường toàn bộ thiệt hại và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] *Về án phí:* bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 200.000 đồng.

[7] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu về tội danh, hình phạt và các nội dung khác đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo N.T.T phạm tội *"Trộm cắp tài sản".*

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo N.T.T **01 (một) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo N.T.T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Bạc Liêu;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Bích Ngọc